TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày: 18/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Mạnh
2. Bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 22/10/2018, Quyết định hoãn phiên tòa 34/2018/HSST-QĐ ngày 21/11/2018 số đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân T, sinh năm 1981 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

Nơi cư trú: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K và bà Trịnh Thị L; có vợ là Trần Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; ngày 02/8/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST; ngày 30/11/2018 bị Tòa án Quân sự khu vực 1 Quân khu 3 xử phạt 30 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST. Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù từ ngày 08/3/2018 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn C, sinh năm 1991 tại thị xã Đ, Quảng Ninh

Nơi cư trú: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Đỗ Thị Thu H; Tiền án: Năm 2016 phạm tội Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Yxử phạt 24 tháng tù giam, tháng 12/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt;

Tiền sự: Không; bị tạm giam trong một vụ án khác tại trại Tạm giam T771, Cục điều tra hình sự, Bộ Quốc phòng. Ngày 02/6/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo hiện đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số 06 ngày 19/9/2018 của Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

Bị hại: Công ty Cổ phần viễn thông di động T. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trịnh Viết T, sinh năm 1987. Địa chỉ: thôn K, xã N, thành phố H; Nơi cư trú: thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Văn Y, sinh năm 1953; Nơi cư trú: số 215, khu C, phường M, thi xã Đ, Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06/3/2018, Nguyễn Xuân T đi một mình từ nhà đến quán Thế Giới game ở khu Y, thiax Đ để chơi game thì gặp Hoàng Văn C đang chơi điện tử nên chơi cùng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, do cần tiền tiêu sài nên T nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy tại các trạm thu phát sóng. T nói với C "có dỗi không, đi làm tý với anh", C hiểu là T rủ đi trộm cắp nên đồng ý. T đem theo 01 kìm, 01 cà lê, 01 tô vít (do T chuẩn bị trước) cùng với C thuê 01 xe taxi (C và T không nhớ hãng xe và biển số xe) do một người đàn ông khoảng 40 tuổi điều khiển. T bảo lái xe qua cầu A, rẽ phải đi trên QL5A về hướng Hải Dương. Khoảng 8 giờ đến bưu điện xã K ở thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, T và C bảo lái xe đỗ lại và chờ trước cửa bưu điện. T và C tiến đến phía sau trạm thu phát sóng của Công ty Cổ phần bưu chính viễn thông T có địa chỉ tại số 280B, đường L, quận T, thành phố Hà Nội (trạm được đặt trên 04 trụ bê tông cao cách mặt đất 2,1 m, nằm trong khuôn viên bưu điện văn hóa xã K), quan sát thấy không có người trông coi nên trèo qua tường bao vào trong khuôn viên bưu điện, C đứng cảnh giới, T trèo lên bạc thang vào cửa trạm thu phát sóng dùng kìm bẻ khóa cửa, mở cửa trạm đi vào bên trong tháo 8 bình ắc quy nhãn hiệu Fiam màu xanh, T bê 5 bình ắc quy ra cửa trạm đặt lên vai C đang đứng ở phía dưới, C chuyển 5 bình ắc quy ra cổng Bưu điện cho vào cốp xe phía sau rồi đóng cốp lại. Lúc này T thấy có người đi xe máy qua sợ bị phát hiện nên đóng cửa trạm thu phát sóng, trèo qua bờ tường bao ra xe taxi cùng C đi về phía phường M. Trên đường về, T chỉ đường cho lái xe đến đỗ tại cửa phụ nhà ông Phạm Văn Y, sinh năm 1953, trú tại: số 215 khu C, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh bán 05 bình ắc quy trên cho ông Y với giá 3.300.000đồng. T nhận tiền rồi cùng C lên xe taxi đi về quán Thế giới game. Trên đường về T chia cho C 2.300.000đồng và giữ lại 1.000.000đồng, C dùng tiền T chia cho trả tiền taxi

hết 1.500.000đồng, giữ lại 800.000đồng để tiêu sài. Sau đó, T và C ngồi chơi ở quán Thế giới game. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang chơi game, T tiếp tục rủ C đi trộm cắp 3 bình ắc quy mà T đã tháo trước đó tại Trạm thu phát sóng xã K, C đồng ý. T sử dụng điện thoại nhãn hiệu Itel màu đen bên trong lắp sim số 0936.819.722 điện thoại cho anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991 đăng ký hộ khẩu thường trú tại; tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh là lái xe của của hãng taxi 67.67.67 để Tê anh N chở đến thành phố Hải Dương, anh N đồng ý. Khoảng 30 phút sau, anh N điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai loại xe Getz màu xanh tím, BKS 14P2-3750 đến quán Thế giới game, T và C lên xe rồi chỉ đường cho anh N đến bưu điện văn hóa xã K. Khi đến bưu điện, T, C xuống xe và bảo N chờ ở bên ngoài. T và C đi đến phía sau trạm thu phát sóng, trèo qua tường bao tiến đến trạm. T trèo lên bậc thang mở cửa trạm đi vào bên trong bê 03 bình ắc quy ra cửa đặt lên vai C. C bên 03 bình ắc quy ra cổng bảo anh N mở cốp xe taxi phía sau rồi bê 03 bình ắc quy cho vào trong cốp xe. T ra xe taxi và cùng C đi về phường M, C chỉ đường cho anh N đến đỗ tại cửa phụ nhà ông Y. Tại đây, T và C thỏa Tận bán 03 bình ắc quy cho ông Y với giá 2.200.000đồng, T nhận tiền rồi cùng C lên xe taxi bảo anh N chở về quán Thế giới game. Trên đường đi, T chia cho C 700.000đồng, trả tiền taxi anh N 800.000đồng và giữ lại 700.000đồng. T và C ngồi chơi tại quán Thế giới game và đã tiêu sài hết số tiền trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 06 ngày 05/4/2018cuar Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành kết luận: 08 bình ắc quy đều có đặc điểm nhãn hiệu Fiamm, chủng loại 12V-160Ah, vỏ bình bằng nhựa màu xanh, kích thước 55cm x 11cm x 30cm có giá trị 7.615.200đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSKT ngày 27/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Xuân T và Hoàng Văn C về tội“ Trộm cắp tài sản ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T và Hoàng Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 01 Điều 173, điểm s khoản 01 Điều 51 , Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn T; khoản 01 Điều 173, điểm s khoản 01 Điều 51, điểm h khoản 01 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Văn C; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 12 đến 15 tháng tù.

Ngoài ra, quan điểm của Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Hoàng Văn C bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định truy nã đối với Hoàng Văn C, đến nay vẫn không có kết quả. Căn cứ vào khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo Hoàng Văn C.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Văn C tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 06/3/2018, tại bưu điện xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Xuân T và Hoàng Văn C đã có hành vi lén lút trộm cắp 08 bình ắc quy trị giá 7.615.200đồng của Công ty di động T, sau đó đem bán cho ông Phạm Văn Y, sinh năm 1953 trú tại số 215 khu Công Nông, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lấy 5.500.000đồng để tiêu sài cá nhân. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của Công ty cổ phần di động T. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện mục đích chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò phạm tội của từng bị cáo trong vụ án này thì thấy: Bị cáo Nguyễn Xuân T đề xuất, chuẩn bị công cụ để thực hiện hành vi phạm và trực

tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên T giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Hoàng Văn C tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Trong ngày 06/3/2018, các bị cáo liên tiếp 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty Cổ phần viễn thông T, nên các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở" quy định tại điểm g khoản 01 điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Hoàng Văn C, năm 2016 phạm tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng " tái phạm" quy định tại điểm h khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra, truy tố cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo T vẫn thành khẩn khai nhận mọi hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Xuân T còn có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Ký được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ phân tích đánh giá về tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất hành vi, vai trò của bị cáo để giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người công dân lương thiện có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo cũng là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện cho Công ty Cổ phần viễn thông T yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường trị giá 8 bình ắc quy mà các bị cáo đã chiếm đoạt theo như Hội đồng định giá tài sản đã định giá là 7.615.200đồng. Hội đồng xét xử thấy cần phải buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Công ty cổ phần viễn thông T số tiền trên. Buộc C và T mỗi bị cáo phải bồi thường cho Công ty cổ phần viễn thông T 3.615.000đồng. Đối với 01 tai móc khóa cửa bằng kim loại đã bị hư hỏng, anh Trịnh Viết T xác định thiệt hại không lớn, nên tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra việc giải quyết.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 tai móc khóa cửa của Công ty cổ phần viễn thông T nay người đại diện cho công ty không yêu cầu được nhận lại. Xét thấy, vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng cần phải tiêu hủy.

[11] Trong vụ án này, anh Nguyễn Văn N là người chở T, C và 3 bình ắc quy, ông Phạm Văn Y là người mua 8 bình ắc quy do T và C trộm cắp. Tài liệu điều tra không có căn cứ chứng minh anh N và ông Y biết số tài sản trên do T, C phạm tội mà có, nên Cơ quan Điều tra không xử lý đối với anh N và ông Y là phù hợp.

[12] Về án phí: Các bị cáo bị kết luận có tội và phải có trách nhiệm bồi thường về dân sự, nên các bị cáo đều phải chịu tiền án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 01 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân T.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Văn C.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T, Hoàng Văn C phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 15 *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 14 *(mười bốn)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T, Hoàng Văn C mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Cổ phần viễn thông di động T số tiền 3.807.600đồng (ba triệu tám trăm linh bảy ngàn sáu trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có quyết định thi hành án, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền trên còn phải trả lãi đối với tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 tai móc khóa cửa bằng kim loại *(vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/7/2018)*

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân T và Hoàng Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo, bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT Công an huyện Kim Thành;
- CQTHA Hình sự huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Bích